

Số: 61/2017/TT-BCA

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2017

THÔNG TƯ

QUY ĐỊNH BIỂU MẪU, GIẤY TỜ, SỔ SÁCH VỀ ĐIỀU TRA HÌNH SỰ

Căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13;

Căn cứ Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 106/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Sau khi thống nhất với Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách sử dụng trong hoạt động điều tra hình sự của Cơ quan điều tra của Công an nhân dân, Cơ quan điều tra trong Quân đội nhân dân, Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan của Bộ đội Biên phòng, Hải quan, Kiểm lâm, lực lượng Cảnh sát biển, Kiểm ngư được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; các cơ quan khác của Công an nhân dân, Quân đội nhân dân được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra theo quy định của Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự.

2. Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các hoạt động điều tra hình sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự.

Điều 2. Các biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách sử dụng trong hoạt động điều tra hình sự

Ban hành kèm theo Thông tư này là 284 biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách sử dụng trong hoạt động điều tra hình, sự (có Danh mục kèm theo).

Điều 3. Nguyên tắc sử dụng và quản lý biểu mẫu trong hoạt động điều tra hình sự

1. Chỉ sử dụng các biểu mẫu trong hoạt động điều tra hình sự, các biểu mẫu phải được quản lý và sử dụng đúng mục đích cho hoạt động điều tra hình sự.

2. Việc ghi thông tin trong từng biểu mẫu phải bảo đảm khách quan, chính xác, đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 29 tháng 01 năm 2018.

2. Biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự ban hành kèm theo Thông tư này được sử dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.

3. Các biểu mẫu về điều tra hình sự do Cơ quan điều tra của Công an nhân dân; Cơ quan điều tra trong Quân đội nhân dân, Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các cơ quan của Bộ đội Biên phòng, Hải quan, Kiểm lâm, lực lượng Cảnh sát biển, Kiểm ngư được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, các cơ quan khác của Công an nhân dân, Quân đội nhân dân được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra đã được sử dụng trong hoạt động điều tra trước ngày 01 tháng 01 năm 2018 thì vẫn có giá trị trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự cho đến khi giải quyết xong vụ án.

4. Bãi bỏ các quy định về biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách sử dụng trong hoạt động điều tra hình sự do Bộ Công an ban hành trước ngày 01 tháng 01 năm 2018.

5. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định bãi bỏ các quy định về biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự do cơ quan mình đã ban hành trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng Cơ quan điều tra các cấp, cấp trưởng của các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thực hiện Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trao đổi với Bộ Công an để thống nhất hướng dẫn; yêu cầu các Tổng cục, đơn vị trực thuộc Bộ Công an, Công an, Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo về Bộ Công an (qua Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an) để có hướng dẫn kịp thời./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Tài chính;
- Bộ NN&PTNT;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;
- Các Tổng cục, đơn vị trực thuộc Bộ Công an;
- Công an, Cảnh sát PCCC các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo, Cổng TTĐT Chính phủ, cổng TTĐT BCA;
- Lưu VT, C41(C44), V19.

Thượng tướng Tô Lâm

DANH MỤC

BIỂU MẪU, GIẤY TỜ, SỔ SÁCH VỀ ĐIỀU TRA HÌNH SỰ

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 61/2017/TT-BCA ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công an)

STT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu	Đơn vị	Khổ giấy	Mặt in	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	1. Biểu mẫu sử dụng trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố					
1	Quyết định phân công Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra giải quyết nguồn tin về tội phạm	01	tờ	A4	1	
2	Quyết định phân công Điều tra viên, Cán bộ điều tra giải quyết nguồn tin về tội phạm	02	tờ	A4	1	
3	Quyết định thay đổi Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra giải quyết nguồn tin về tội phạm	03	tờ	A4	1	
4	Quyết định thay đổi Điều tra viên, Cán bộ điều tra giải quyết nguồn tin về tội phạm	04	tờ	A4	1	
5	Quyết định phân công cho cấp phó giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm (Dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra)	05	tờ	A4	1	
6	Quyết định phân công Cán bộ điều tra giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm (Dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra)	06	tờ	A4	1	
7	Quyết định thay đổi cấp phó giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm (Dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra)	07	tờ	A4	1	
8	Quyết định thay đổi Cán bộ điều tra giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm (Dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra)	08	tờ	A4	1	
9	Biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm	09	tờ	A4	2	
10	Thông báo về việc tiếp nhận nguồn tin về tội phạm	10	tờ	A4	1	
11	Phiếu chuyển tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố	11	tờ	A4	1	
12	Đề nghị gia hạn thời hạn kiểm tra, xác minh nguồn tin về tội phạm	12	tờ	A4	2	
13	Quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết nguồn tin về tội	13	tờ	A4	1	

	phạm					
14	Quyết định phục hồi việc giải quyết nguồn tin về tội phạm	14	tờ	A4	1	
15	Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm	15	tờ	A4	1	
16	Biên bản tiếp nhận người phạm tội tự thú/đầu thú	16	tờ	A3	2	
17	Thông báo về việc người phạm tội tự thú/đầu thú	17	tờ	A4	1	
	2. Biểu mẫu sử dụng trong việc áp dụng biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế					
	2.1. Các biện pháp ngăn chặn					
1	Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp	18	tờ	A4	1	
2	Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp	19	tờ	A4	1	
3	Đề nghị phê chuẩn Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp	20	tờ	A4	1	
4	Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp	21	tờ	A3	2	
5	Biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp	22	tờ	A4	2	
6	Lệnh bắt bị can để tạm giam	23	tờ	A4	1	
7	Đề nghị phê chuẩn Lệnh bắt bị can để tạm giam	24	tờ	A4	2	
8	Biên bản bắt bị can để tạm giam	25	tờ	A4	2	
9	Quyết định tạm giữ	26	tờ	A4	1	
10	Quyết định gia hạn tạm giữ	27	tờ	A4	1	
11	Đề nghị phê chuẩn Quyết định gia hạn tạm giữ	28	tờ	A4	1	
12	Lệnh tạm giam	29	tờ	A4	1	
13	Đề nghị phê chuẩn Lệnh tạm giam	30	tờ	A4	2	
14	Đề nghị gia hạn tạm giam	31	tờ	A4	1	
15	Giấy cam đoan thực hiện các nghĩa vụ khi được áp dụng biện pháp ngăn chặn (<i>Bảo lãnh, đặt tiền để bảo đảm, cấm đi khỏi nơi cư trú</i>)	32	tờ	A4	1	
16	Quyết định về việc bảo lãnh	33	tờ	A4	2	
17	Đề nghị phê chuẩn Quyết định về việc bảo lãnh	34	tờ	A4	1	
18	Quyết định về việc đặt tiền để bảo đảm	35	tờ	A4	2	
19	Đề nghị phê chuẩn Quyết định về việc đặt tiền để bảo đảm	36	tờ	A4	1	
20	Biên bản về việc đặt tiền để bảo đảm	37	tờ	A4	2	
21	Đề nghị ra quyết định trả lại tiền đã đặt để bảo đảm	38	tờ	A4	1	
22	Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú	39	tờ	A4	1	
23	Thông báo về việc áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú	40	tờ	A4	1	
24	Giấy phép tạm thời đi khỏi nơi cư trú	41	tờ	A4	1	
25	Quyết định tạm hoãn xuất cảnh	42	tờ	A4	1	
26	Thông báo về việc áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh	43	tờ	A4	1	
27	Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn	44	tờ	A4	1	
28	Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn	45	tờ	A4	1	
29	Đề nghị hủy bỏ biện pháp ngăn chặn	46	tờ	A4	1	
30	Đề nghị thay thế biện pháp ngăn chặn	47	tờ	A4	1	
31	Quyết định trả tự do	48	tờ	A4	1	
32	Quyết định truy nã bị can (<i>Sử dụng trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự</i>)	49	tờ	A4	1	

33	Quyết định truy nã (<i>Sử dụng trong giai đoạn truy tố, xét xử theo yêu cầu của Viện kiểm sát hoặc Tòa án</i>)	50	tờ	A4	1	
34	Quyết định truy nã (<i>Sử dụng trong giai đoạn thi hành án do Thủ trưởng Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh ra quyết định</i>)	51	tờ	A4	1	
35	Quyết định truy nã (<i>Sử dụng đối với người đang chấp hành án phạt tù tại trại giam, trại tạm giam bỏ trốn</i>)	52	tờ	A4	1	
36	Quyết định đình nã	53	tờ	A4	1	
37	Biên bản bắt người phạm tội quả tang	54	tờ	A3	2	
38	Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang	55	tờ	A4	2	
39	Biên bản phạm tội quả tang (<i>Sử dụng trong trường hợp người bị tạm giữ, tạm giam hoặc người chấp hành án phạt tù phạm tội quả tang ở cơ sở giam giữ</i>)	56	tờ	A3	2	
40	Biên bản bắt người đang bị truy nã	57	tờ	A3	2	
41	Biên bản tiếp nhận người bị bắt theo quyết định truy nã	58	tờ	A4	2	
42	Biên bản giao, nhận người bị bắt	59	tờ	A4	1	
43	Thông báo về việc... (<i>giữ người trong trường hợp khẩn cấp; bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp; bắt người phạm tội quả tang; bắt người đang bị truy nã</i>)	60	tờ	A4	1	
44	Quyết định giao người thân thích của người bị tạm giữ/tạm giam cho người thân thích khác hoặc chính quyền xã, phường, thị trấn chăm nom	61	tờ	A4	1	
45	Biên bản giao người thân thích của người bị tạm giữ, tạm giam cho chính quyền xã, phường, thị trấn chăm nom (<i>quy định tại Điều 120 BLTTHS</i>)	62	tờ	A4	2	
46	Biên bản giao người thân thích của người bị tạm giữ, tạm giam cho người thân thích khác chăm nom	63	tờ	A4	2	
47	Thông báo về việc giao người thân thích của người bị tạm giữ, tạm giam cho người thân thích khác hoặc chính quyền xã, phường, thị trấn chăm nom	64	tờ	A4	1	
48	Quyết định áp dụng biện pháp bảo quản tài sản của người bị tạm giữ/tạm giam	65	tờ	A4	1	
49	Biên bản áp dụng biện pháp bảo quản tài sản của người bị tạm giữ, tạm giam	66	tờ	A4	2	
50	Thông báo về việc áp dụng biện pháp bảo quản tài sản của người bị tạm giữ, tạm giam	67	tờ	A4	2	
	2.2. Biện pháp cưỡng chế					
1	Quyết định áp giải	68	tờ	A4	1	
2	Biên bản áp giải	69	tờ	A4	2	
3	Quyết định dẫn giải	70	tờ	A4	1	
4	Biên bản dẫn giải	71	tờ	A4	2	
5	Biên bản giao, nhận người bị áp giải/dẫn giải	72	tờ	A4	2	
6	Lệnh kê biên tài sản	73	tờ	A4	1	
7	Biên bản kê biên tài sản	74	tờ	A4	2	
8	Quyết định hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản	75	tờ	A4	1	
9	Biên bản về việc hủy bỏ biện pháp kê biên tài sản	76	tờ	A4	2	
10	Lệnh phong tỏa tài khoản	77	tờ	A4	2	
11	Biên bản phong tỏa tài khoản	78	tờ	A4	2	
12	Quyết định hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản	79	tờ	A4	1	

13	Biên bản về việc hủy bỏ biện pháp phong tỏa tài khoản	80	tờ	A4	2	
14	Thông báo về việc hủy bỏ biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản	81	tờ	A4	1	
	3. Biều mẫu sử dụng trong phân công điều tra, khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can					
1	Quyết định phân công Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra tiến hành khởi tố, điều tra vụ án hình sự	82	tờ	A4	1	
2	Quyết định thay đổi Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra tiến hành điều tra vụ án hình sự	83	tờ	A4	1	
3	Quyết định hủy bỏ Quyết định phân công Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra tiến hành khởi tố, điều tra vụ án hình sự	84	tờ	A4	1	
4	Quyết định phân công Điều tra viên, Cán bộ điều tra tiến hành điều tra vụ án hình sự	85	tờ	A4	1	
5	Quyết định phân công bổ sung Điều tra viên, Cán bộ điều tra tiến hành điều tra vụ án hình sự	86	tờ	A4	1	
6	Quyết định thay đổi Điều tra viên, Cán bộ điều tra tiến hành điều tra vụ án hình sự	87	tờ	A4	1	
7	Quyết định thay đổi quyết định/lệnh của Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra/Điều tra viên	88	tờ	A4	1	
8	Quyết định hủy bỏ quyết định/lệnh của Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra/Điều tra viên	89	tờ	A4	1	
9	Quyết định ủy quyền khi Thủ trưởng Cơ quan điều tra vắng mặt	90	tờ	A4	1	
10	Quyết định phân công cấp phó, cán bộ điều tra trong việc khởi tố, điều tra vụ án hình sự (<i>Sử dụng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra</i>)	91	tờ	A4	1	
11	Quyết định thay đổi cấp phó trong việc khởi tố, điều tra vụ án hình sự (<i>Sử dụng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra</i>)	92	tờ	A4	1	
12	Quyết định thay đổi cán bộ điều tra tiến hành điều tra vụ án hình sự (<i>Sử dụng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra</i>)	93	tờ	A4	1	
13	Quyết định thay đổi quyết định/lệnh của cấp phó trong việc khởi tố, điều tra vụ án hình sự (<i>Sử dụng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra</i>)	94	tờ	A4	1	
14	Quyết định hủy bỏ quyết định/lệnh của cấp phó trong việc khởi tố, điều tra vụ án hình sự (<i>Sử dụng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra</i>)	95	tờ	A4	1	
15	Quyết định ủy quyền cho cấp phó khi cấp trưởng vắng mặt (<i>Sử dụng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra</i>)	96	tờ	A4	1	
16	Quyết định khởi tố vụ án hình sự	97	tờ	A4	1	
17	Quyết định không khởi tố vụ án hình sự	98	tờ	A4	1	
18	Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự	99	tờ	A4	1	
19	Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự	100	tờ	A4	1	
20	Quyết định hủy bỏ Quyết định khởi tố vụ án hình sự	101	tờ	A4	1	
21	Thông báo về việc không khởi tố vụ án hình sự/hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự	102	tờ	A4	1	
22	Quyết định nhập vụ án hình sự	103	tờ	A4	1	
23	Quyết định tách vụ án hình sự	104	tờ	A4	1	
	<i>Ghi chú: Từ mẫu số 97 đến mẫu số 104 sử dụng chung cho cả pháp nhân</i>					

24	Quyết định ủy thác điều tra	105	tờ	A4	1	
25	Quyết định khởi tố bị can	106	tờ	A4	1	
26	Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố bị can	107	tờ	A4	1	
27	Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can	108	tờ	A4	1	
28	Đề nghị phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can	109	tờ	A4	2	
29	Đề nghị phê chuẩn Quyết định bổ sung/thay đổi Quyết định khởi tố bị can	110	tờ	A4	2	
30	Kiến nghị tạm đình chỉ chức vụ của bị can (<i>Sử dụng chung cho cả pháp nhân</i>)	111	tờ	A4	2	
31	Quyết định rút vụ án để điều tra	112	tờ	A4	1	
32	Đề nghị chuyển vụ án (<i>Sử dụng chung cho cả pháp nhân</i>)	113	tờ	A4	1	
	4. Biểu mẫu sử dụng trong việc tiến hành các biện pháp điều tra					
1	Lệnh khám xét khẩn cấp	114	tờ	A4	1	
2	Thông báo về việc khám xét khẩn cấp	115	tờ	A4	1	
3	Lệnh khám xét	116	tờ	A4	1	
4	Đề nghị phê chuẩn Lệnh khám xét	117	tờ	A4	1	
5	Biên bản khám xét	118	tờ	A3	2	
6	Lệnh thu giữ khẩn cấp thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm	119	tờ	A4	1	
7	Thông báo về việc thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm	120	tờ	A4	1	
8	Lệnh thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm	121	tờ	A4	1	
9	Đề nghị phê chuẩn Lệnh thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm	122	tờ	A4	1	
10	Biên bản thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm	123	tờ	A4	2	
11	Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử	124	tờ	A4	2	
12	Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu	125	tờ	A4	1	
13	Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu (<i>Sử dụng trong trường hợp Cơ quan điều tra tiến hành tạm giữ đồ vật, tài liệu</i>)	126	tờ	A4	2	
14	Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu	127	tờ	A4	1	
15	Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ	128	tờ	A4	2	
16	Biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ	129	tờ	A4	2	
17	Bản thống kê những đồ vật, tài liệu tạm giữ khi khám xét	130	tờ	A4	2	
18	Bản thống kê những đồ vật khám thấy và giao cho cá nhân, chính quyền, cơ quan, tổ chức bảo quản	131	tờ	A4	2	
19	Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu	132	tờ	A4	2	
20	Biên bản giao, nhận vật chứng	133	tờ	A4	2	
21	Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp chứng cứ, đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử	134	tờ	A4	1	
22	Quyết định xử lý vật chứng	135	tờ	A4	1	
23	Lệnh nhập kho vật chứng	136	tờ	A4	2	
24	Lệnh xuất kho vật chứng	137	tờ	A4	2	
25	Biên bản khám nghiệm hiện trường	138	tờ	A3	2	
26	Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông	139	tờ	A3	2	
27	Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao	140	tờ	A3	2	

	thông					
28	Sơ đồ hiện trường	141	tờ	A3	1	
29	Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông	142	tờ	A3	1	
30	Bản ảnh hiện trường	143	tờ	A4	1	
31	Bản ảnh dấu vết đường vân thu giữ ở hiện trường	144	tờ	A4	2	
32	Yêu cầu tra cứu dấu vết vân tay hiện trường	145	tờ	A4	1	
33	Quyết định khai quật và khám nghiệm tử thi	146	tờ	A4	1	
34	Biên bản khai quật và khám nghiệm tử thi	147	tờ	A3	2	
35	Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi	148	tờ	A3	2	
36	Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể	149	tờ	A4	2	
37	Quyết định thực nghiệm điều tra	150	tờ	A4	2	
38	Biên bản thực nghiệm điều tra	151	tờ	A3	2	
39	Quyết định trưng cầu giám định	152	tờ	A3	2	
40	Quyết định trưng cầu giám định bổ sung	153	tờ	A4	2	
41	Quyết định trưng cầu giám định lại	154	tờ	A3	2	
42	Thông báo về việc không chấp nhận đề nghị trưng cầu giám định	155	tờ	A4	1	
43	Thông báo về việc không chấp nhận đề nghị trưng cầu giám định bổ sung/giám định lại	156	tờ	A4	1	
44	Bản ảnh giám định	157	tờ	A4	1	
45	Biên bản giám định	158	tờ	A3	2	
46	Biên bản giám định dấu vết súng, đạn	159	tờ	A3	2	
47	Biên bản giám định chất ma túy	160	tờ	A3	2	
48	Kết luận giám định	161	tờ	A3	2	
49	Kết luận giám định của Hội đồng giám định	162	tờ	A3	2	
50	Thông báo kết luận giám định	163	tờ	A4	1	
51	Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định	164	tờ	A4	1	
52	Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định	165	tờ	A4	1	
53	Yêu cầu định giá tài sản	166	tờ	A4	2	
54	Yêu cầu định giá lại tài sản	167	tờ	A4	2	
55	Bản kết luận định giá tài sản	168	tờ	A3	2	
56	Thông báo về nội dung kết luận định giá tài sản	169	tờ	A4	1	
57	Thông báo không chấp nhận đề nghị định giá lại tài sản	170	tờ	A4	1	
58	Quyết định trưng cầu người phiên dịch	171	tờ	A4	1	
59	Quyết định trưng cầu người dịch thuật	172	tờ	A4	1	
60	Quyết định thay đổi trưng cầu người phiên dịch hoặc người dịch thuật	173	tờ	A4	1	
61	Lệnh trích xuất và áp giải (<i>theo quy định tại Điều 20 Luật thi hành tạm giữ, tạm giam</i>)	174	tờ	A4	1	
62	Thông báo về việc tiến hành các biện pháp điều tra	175	tờ	A4	1	
63	Phiếu yêu cầu trích xuất	176	tờ	A4	1	
64	Biên bản hỏi cung bị can	177	tờ	A3	2	
65	Biên bản ghi lời khai	178	tờ	A3	2	

66	Biên bản đối chất	179	tờ	A3	2	
67	Biên bản nhận dạng	180	tờ	A3	2	
68	Biên bản về việc ghi âm giọng nói	181	tờ	A4	2	
69	Biên bản nhận biết giọng nói	182	tờ	A3	2	
70	Biên bản xác minh	183	tờ	A4	2	
71	Biên bản làm việc	184	tờ	A4	2	
72	Đề nghị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh	185	tờ	A4	2	
73	Danh bản	186	tờ	13cmx8cm	2	Giấy 150g/m ²
74	Chỉ bản	187	tờ	20cmx20cm	2	Giấy 175g/m ²
75	Yêu cầu tra cứu trích lục tiền án, tiền sự hoặc trích sao bản án hình sự	188	tờ	A4	1	
76	Trích lục tiền án, tiền sự	189	tờ	A4	1	
77	Trích sao bản án hình sự	190	tờ	A4	1	
78	Lý lịch cá nhân	191	tờ	A3	2	
79	Lý lịch bị can	192	tờ	A3	2	
80	Giấy triệu tập (bìa 100g/m ²)	193	tờ	39x19cm	1	200tr/1 cuộn
81	Giấy triệu tập bị can (bìa 100g/m ²)	194	tờ	39x19cm	1	200tr/1 cuộn
82	Giấy mời (bìa 100g/m ²)	195	tờ	39x19cm	1	200tr/1 cuộn
83	Giấy biên nhận	196	tờ	A4	1	
84	Giấy giới thiệu công tác (bìa 100g/m ²)	197	tờ	16x30cm	1	200tr/1 cuộn
	5. Biểu mẫu sử dụng khi tiến hành biện pháp điều tra đặc biệt					
1	Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tổ tụng đặc biệt	198	tờ	A4	2	
2	Đề nghị phê chuẩn Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tổ tụng đặc biệt (<i>Sử dụng cho Cơ quan điều tra cấp tỉnh, Cơ quan điều tra quân sự cấp quân khu trở lên</i>)	199	tờ	A4	2	
3	Yêu cầu áp dụng biện pháp điều tra tổ tụng đặc biệt	200	tờ	A4	2	
4	Đề nghị gia hạn áp dụng biện pháp điều tra tổ tụng đặc biệt (<i>Sử dụng cho Cơ quan điều tra cấp tỉnh, Cơ quan điều tra quân sự cấp quân khu trở lên</i>)	201	tờ	A4	2	
5	Đề nghị hủy bỏ Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tổ tụng đặc biệt (<i>Sử dụng cho Cơ quan điều tra cấp tỉnh, Cơ quan điều tra quân sự cấp quân khu trở lên</i>)	202	tờ	A4	2	
6	Đề nghị quyết định áp dụng biện pháp điều tra tổ tụng đặc biệt (<i>Dùng cho Cơ quan điều tra cấp huyện hoặc Cơ quan điều tra quân sự cấp khu vực</i>)	203	tờ	A4	2	
7	Đề nghị gia hạn áp dụng biện pháp điều tra tổ tụng đặc biệt (<i>Sử dụng cho Cơ quan điều tra cấp huyện hoặc Cơ quan điều tra quân sự khu vực</i>)	204	tờ	A4	2	
8	Đề nghị hủy bỏ Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tổ tụng đặc biệt (<i>Sử dụng cho Cơ quan điều tra cấp huyện hoặc Cơ quan điều tra Quân sự khu vực</i>)	205	tờ	A4	2	
	6. Biểu mẫu sử dụng trong việc tạm đình chỉ điều tra và kết thúc điều tra					

1	Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự (<i>Sử dụng chung cho cá nhân hoặc pháp nhân</i>)	206	tờ	A4	1	
2	Thông báo về việc tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự	207	tờ	A4	1	
3	Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự (<i>Sử dụng chung cho cá nhân hoặc pháp nhân</i>)	208	tờ	A4	1	
4	Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự (<i>Sử dụng chung cho cá nhân hoặc pháp nhân</i>)	209	tờ	A4	1	
5	Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can	210	tờ	A4	1	
6	Quyết định đình chỉ điều tra bị can	211	tờ	A4	2	
7	Quyết định phục hồi điều tra bị can	212	tờ	A4	1	
8	Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can	213	tờ	A4	1	
9	Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can	214	tờ	A4	2	
10	Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị can	215	tờ	A4	1	
11	Bản kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố	216	tờ	A4		
12	Bản kết luận điều tra vụ án hình sự trong trường hợp đình chỉ điều tra	217	tờ	A4		
13	Biên bản giao, nhận	218	tờ	A4	1	
14	Biên bản giao, nhận hồ sơ vụ án	219	tờ	A4	1	
15	Biên bản về việc đọc, ghi chép bản sao tài liệu hoặc tài liệu được số hóa trong hồ sơ vụ án (<i>Sử dụng theo yêu cầu của bị can/người đại diện theo pháp luật của pháp nhân khi kết thúc điều tra</i>)	220	tờ	A4	1	
7. Biểu mẫu sử dụng đối với người bào chữa						
1	Yêu cầu phân công người bào chữa (<i>Trong trường hợp chỉ định người bào chữa</i>)	221	tờ	A4	1	
2	Thông báo về việc đăng ký bào chữa	222	tờ	A4	1	
3	Thông báo từ chối việc đăng ký bào chữa	223	tờ	A4	1	
4	Thông báo về việc hủy bỏ đăng ký bào chữa	224	tờ	A4	1	
5	Thông báo cho người bào chữa về việc tiến hành hoạt động điều tra	225	tờ	A4	1	
6	Biên bản về việc thay đổi hoặc từ chối người bào chữa	226	tờ	A4	1	
7	Biên bản giao, nhận chứng cứ, tài liệu, đồ vật	227	tờ	A4	2	
8	Biên bản về việc đọc, ghi chép, sao chụp tài liệu trong hồ sơ vụ án (<i>Dùng cho người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự</i>)	228	tờ	A4	1	
9	Biên bản về việc người bào chữa vi phạm quy định việc gặp người bị bắt, bị tạm giữ, bị can hoặc bị cáo đang bị tạm giam	229	tờ	A4	1	
8. Biểu mẫu sử dụng khi tiến hành tố tụng đối với người dưới 18 tuổi						
1	Quyết định miễn trách nhiệm hình sự đối với người dưới 18 tuổi	230	tờ	A4	1	
2	Quyết định áp dụng biện pháp khiển trách	231	tờ	A4	2	
3	Quyết định áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng	232	tờ	A4	2	
4	Biên bản về việc hòa giải tại cộng đồng	233	tờ	A4	2	
5	Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn	234	tờ	A4	2	
6	Quyết định giao người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi	235	tờ	A4	2	

	cho người đại diện giám sát					
7	Quyết định thay đổi người đại diện giám sát người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi	236	tờ	A4	2	
9. Biểu mẫu sử dụng khi áp dụng thủ tục rút gọn						
1	Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn	237	tờ	A4	1	
2	Quyết định hủy bỏ Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn	238	tờ	A4	1	
3	Quyết định đề nghị truy tố theo thủ tục rút gọn	239	tờ	A4		
10. Biểu mẫu sử dụng khi giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tố tụng hình sự						
1	Quyết định giải quyết khiếu nại	240	tờ	A4	2	
2	Quyết định chấm dứt việc giải quyết khiếu nại	241	tờ	A4	2	
3	Quyết định phân công xác minh nội dung tố cáo	242	tờ	A4	1	
4	Quyết định giải quyết tố cáo	243	tờ	A4	2	
5	Thông báo về việc tiếp nhận giải quyết khiếu nại, tố cáo	244	tờ	A4	1	
11. Biểu mẫu sử dụng trong việc bảo vệ người tố giác tội phạm, người làm chứng, bị hại và người tham gia tố tụng khác						
1	Đề nghị áp dụng/thay đổi/bổ sung biện pháp bảo vệ	245	tờ	A4	1	
2	Quyết định áp dụng biện pháp bảo vệ	246	tờ	A4	2	
3	Quyết định bổ sung biện pháp bảo vệ	247	tờ	A4	2	
4	Quyết định thay đổi biện pháp bảo vệ	248	tờ	A4	2	
5	Biên bản tiếp nhận đề nghị, yêu cầu áp dụng biện pháp bảo vệ	249	tờ	A4	2	
6	Quyết định chấm dứt áp dụng biện pháp bảo vệ	250	tờ	A4	2	
7	Thông báo về việc không cần thiết áp dụng biện pháp bảo vệ	251	tờ	A4	1	
12. Biểu mẫu sử dụng trong việc truy cứu trách nhiệm hình sự pháp nhân						
1	Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân	252	tờ	A4	1	
2	Đề nghị phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân	253	tờ	A4	2	
3	Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân	254	tờ	A4	1	
4	Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân	255	tờ	A4	1	
5	Đề nghị phê chuẩn Quyết định thay đổi/bổ sung Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân	256	tờ	A4	2	
6	Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với pháp nhân	257	tờ	A4	1	
7	Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với pháp nhân	258	tờ	A4	2	
8	Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với pháp nhân	259	tờ	A4	1	
9	Đề nghị pháp nhân cử người đại diện theo pháp luật tham gia tố tụng	260	tờ	A4	1	
10	Quyết định chỉ định người đại diện theo pháp luật của pháp nhân tham gia tố tụng	261	tờ	A4	1	
11	Quyết định kê biên tài sản của pháp nhân	262	tờ	A4	1	
12	Biên bản kê biên tài sản của pháp nhân	263	tờ	A4	2	
13	Quyết định phong tỏa tài khoản của pháp nhân	264	tờ	A4	2	

14	Biên bản phong tỏa tài khoản của pháp nhân	265	tờ	A4	2	
15	Quyết định hủy bỏ kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản của pháp nhân	266	tờ	A4	1	
16	Biên bản hủy bỏ kê biên tài sản của pháp nhân	267	tờ	A4	2	
17	Biên bản hủy bỏ phong tỏa tài khoản của pháp nhân	268	tờ	A4	2	
18	Quyết định thay đổi biện pháp cưỡng chế đối với pháp nhân	269	tờ	A4	2	
19	Quyết định tạm đình chỉ có thời hạn hoạt động của pháp nhân	270	tờ	A4	1	
20	Đề nghị phê chuẩn Quyết định tạm đình chỉ có thời hạn hoạt động của pháp nhân	271	tờ	A4	2	
21	Quyết định buộc pháp nhân phải nộp một khoản tiền để bảo đảm thi hành án	272	tờ	A4	1	
22	Đề nghị phê chuẩn Quyết định buộc pháp nhân phải nộp một khoản tiền để đảm bảo thi hành án	273	tờ	A4	2	
23	Bản kết luận điều tra vụ án hình sự đối với pháp nhân đề nghị truy tố	274	tờ	A4		
24	Bản kết luận điều tra vụ án hình sự đối với pháp nhân trong trường hợp đình chỉ điều tra	275	tờ	A4		
	13. Bia hồ sơ vụ án hình sự					
1	Bia hồ sơ vụ án hình sự (Kích thước 50 cm x 33 cm; giấy bìa Kráp 170g/m ²)	276		50x33 cm		
2	Thống kê tài liệu có trong hồ sơ vụ án	277	tờ	A4		
	14. Sổ về điều tra hình sự					
1	Sổ tiếp nhận nguồn tin về tội phạm	278		A3	2	100tr/1 cuốn
2	Sổ theo dõi, phân loại, giải quyết nguồn tin về tội phạm	279		A3	2	100tr/1 cuốn
3	Sổ thụ lý vụ án (Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định phân công Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cán bộ điều tra tiến hành điều tra vụ án hình sự Quyết định khởi tố bị can...)	280		A3	2	200tr/1 cuốn
4	Sổ theo dõi các văn bản tố tụng (Các quyết định, lệnh, kết luận điều tra...)	281		A3	2	200tr/1 cuốn
5	Sổ công văn đi của hoạt động tố tụng hình sự (Theo dõi các công văn của cơ quan tiến hành tố tụng)	282		A3	2	200tr/1 cuốn
6	Sổ công văn đến của hoạt động tố tụng hình sự	283		A3	2	200tr/1 cuốn
7	Sổ đăng ký bảo chữa	284		A4	2	200tr/1 cuốn

Tổng số: 284 biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự./.

FILE ĐƯỢC ĐÍNH KÈM THEO VĂN BẢN



Biểu mẫu

